

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **207/2024/HSST**

Ngày 07 tháng 9 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

*** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**

- Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Việt**

2. Ông Nguyễn Minh Tú

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Đỗ Thùy Trang** – Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên Tòa:* **Bà Nguyễn Thị Huyền** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xét xử trực tuyến điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội và điểm cầu Thành phần tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 179/2024/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Mạc Văn T, sinh năm 2002; HKTT và nơi ở: Bản H, xã M, huyện K, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Họ và tên bố: Mạc Văn H (đã chết); Họ và tên mẹ: Vi Thị Th; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án, 01 tiền sự, theo danh chỉ bản số: 36 do Công an quận B, thành phố Hà Nội lập ngày 20/6/2024.

- Bản án số 14 ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Q xử phạt 24 tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 20/01/2023 (chưa được xoá án tích).

- Quyết định số 64 ngày 16/6/2023 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh N về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Ngày 10/12/2023 trốn khỏi cơ sở cai nghiện huyện K, tỉnh N.

Bị can bị bắt quả tang ngày 13/6/2024, Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại điểm cầu Thành phần tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

***Người bào chữa:** Bà **Nguyễn P**- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ

giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h 45phút ngày 13/6/2024, tại khu vực điểm chờ xe buýt đầu ngõ 136 đường C thuộc phường M, Quận B, Hà Nội, tổ công tác công an phường M, trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Mạc Văn T có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Khi bị kiểm tra, T tự nguyện giao nộp gói giấy bạc màu trắng chứa chất một màu trắng đang cầm ở tay phải. Ngoài ra, tổ công tác còn phát hiện trong chiếc ví màu xám để ở túi quần bên phải phía sau của T có 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng. T khai đó là ma túy heroin mua về để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, đưa T về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

**Vật chứng thu giữ của Mạc Văn T:* 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 ví màu xám bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng.

Kết luận giám định số 4478/KL–KTHS ngày 22/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng đều là ma túy loại heroin, tổng khối lượng 0,110 gam.*

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 11h ngày 13/6/2024, Mạc Văn T đến đường CN 9 cụm công nghiệp vừa và nhỏ, giáp nghĩa trang phường P, quận N, Hà Nội mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp một thanh niên không quen biết khoảng 25-26 tuổi, cao khoảng 1m70, dáng người gầy, mặc áo cộc tay, quần dài màu đen. T đã mua của người này 01 gói ma túy hêrôin bọc giấy bạc màu trắng với giá 200.000đồng. T cầm gói ma túy ở tay phải đi bộ ra khu vực điểm chờ xe buýt ở đầu ngõ 136 đường C để tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác công an phường M kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng. Gói ma túy bọc giấy bạc màu vàng để ở trong ví T cũng là của T mua để sử dụng nhưng không nhớ mua ở đâu.

Tại cơ quan điều tra, Mạc Văn T khai nhận hành vi của mình như trên. Cùng ngày 13/6/2024, cơ quan điều tra đã dẫn giải T chỉ địa điểm mua ma túy ở đường CN 9 cụm công nghiệp vừa và nhỏ, giáp nghĩa trang phường P, quận N rà soát nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy cho T .

Bản cáo trạng số 176/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận B quyết định truy tố bị cáo “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

* Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên phạt: Bị cáo mức án tù **18** tháng đến **24** tháng tù;

* **Xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong ma túy đã qua giám định và 01 ví màu xám đã cũ không còn giá trị sử dụng.

- Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

- Bị cáo được miễn án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

* **Người bào chữa cho bị cáo có đơn xin vắng mặt tại phiên Tòa và gửi bản luận cứ trình bày quan điểm:**

Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu là đúng người đúng tội. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi bị công an bắt giữ thì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên còn có hạn chế về mặt nhận thức do mới chỉ học đến lớp 8. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo mất sớm. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức đề xuất thấp nhất của Viện Kiểm sát để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội và có cơ hội sửa đổi bản thân.

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí cho bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan

điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h 45 phút ngày 13/6/2024, tại khu vực điểm chờ xe buýt đầu ngõ 136 đường Cthuộc phường M, Quận B, Hà Nội, Mạc Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,110 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng thì bị Công an phường M bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Mạc Văn T đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Mạc Văn T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy cũng như hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo: Từ năm 2021 đến năm 2023 đã có 01 tiền án về tội: “ Trộm cắp tài sản ” và 01 tiền sự bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 15 tháng, quá trình cai nghiện bắt buộc bị cáo trốn khỏi cơ sở cai nghiện. Các tiền án, tiền sự này của bị cáo chưa được xóa nên lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên còn có hạn chế về mặt nhận thức nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

[7]. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng bán ma túy cho T nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[8]. Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận B là: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,110 gam ma túy loại Heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo; 01 ví màu xám đây là vật cầm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9]. Về án phí HSST và quyền kháng cáo: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Mạc Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Mạc Văn T 20 (Hai mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/6/2024.

3. Vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Mạc Văn T, cán bộ công an phường và giám định viên và 01 ví màu xám đã cũ, không còn giá trị sử dụng. Hiện vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 158 /24 ngày 30/ 8 /2024

4. Về án phí HSST: Bị cáo Mạc Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thu Trang

